

KẾ HOẠCH

**Triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch
đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh**

Thực hiện Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 04/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”, Quyết định số 2450/QĐ-BVHTTDL ngày 14/7/2025 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Chương trình đẩy mạnh chuyển đổi số du lịch thông minh trong lĩnh vực du lịch, Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Tĩnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh, với các nội dung như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Triển khai đồng bộ, toàn diện chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và du lịch trên địa bàn tỉnh Hà Tĩnh nhằm hiện đại hóa hệ sinh thái văn hóa, du lịch; bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống, đặc sắc của quê hương, con người Hà Tĩnh gắn với phát triển du lịch bền vững; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước và chất lượng cung cấp dịch vụ công trong lĩnh vực văn hóa và du lịch; thúc đẩy phát triển công nghiệp văn hóa, du lịch thông minh và từng bước hình thành các sản phẩm văn hóa số, sản phẩm du lịch số đặc trưng, góp phần nâng cao đời sống văn hóa tinh thần của Nhân dân và phát triển kinh tế - xã hội bền vững.

2. Mục tiêu cụ thể đến năm 2030

- 100% cơ sở dữ liệu chuyên ngành kết nối, chia sẻ, đồng bộ với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu dùng chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và của tỉnh.

- 100% đơn vị sự nghiệp công lập thuộc ngành văn hóa có kế hoạch và lộ trình chuyển đổi số phù hợp.

- 100% cán bộ lãnh đạo quản lý, công chức, viên chức ngành văn hóa từ cấp tỉnh đến phường, xã được tiếp cận, đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng số; từng bước hình thành đội ngũ nhân lực nòng cốt phục vụ chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa.

- 100% di sản văn hóa vật thể, phi vật thể đã được kiểm kê trên địa bàn tỉnh được số hóa, chuẩn hóa dữ liệu theo khung chuẩn quốc gia và cập nhật vào cơ sở dữ liệu chuyên ngành; phấn đấu ít nhất 80% di sản văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc thiểu số được số hóa, lưu trữ và khai thác trên môi trường số.

- Ít nhất 70% bảo tàng, thư viện, nhà văn hóa, các đơn vị nghệ thuật, khu di

tích và cơ quan báo chí trên địa bàn tỉnh có dữ liệu chia sẻ, kết nối với hạ tầng dữ liệu dùng chung của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Bảo đảm ít nhất 75% người dân ở vùng sâu, vùng xa, miền núi, vùng biên giới được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa trên môi trường số; từng bước thu hẹp khoảng cách hưởng thụ văn hóa số giữa khu vực đô thị và nông thôn, miền núi; nâng cao khả năng tiếp cận các sản phẩm, dịch vụ văn hóa số cho người dân.

- Ít nhất 70% các khu, điểm du lịch, di tích lịch sử - văn hóa xếp hạng, di sản văn hóa phi vật thể được số hóa thông tin, cập nhật dữ liệu lên các nền tảng số và có nội dung thuyết minh đa phương tiện để phục vụ du khách, trong đó ưu tiên các khu du lịch trọng điểm, khu di tích - lịch sử văn hóa được xếp hạng quốc gia, di sản văn hóa được UNESCO công nhận.

- 100% cơ quan báo chí của tỉnh thực hiện chuyển đổi số, phát triển nền tảng số dùng chung, cung cấp dịch vụ báo chí điện tử, nội dung số và dịch vụ trực tuyến phục vụ người dân.

- 100% đài truyền thanh cấp xã chuyển sang hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, kết nối với hệ thống thông tin nguồn của tỉnh, bảo đảm cung cấp thông tin tuyên truyền, văn hóa kịp thời đến người dân, nhất là khu vực miền núi, biên giới và vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- 80% sản phẩm báo chí, xuất bản phẩm văn hóa của tỉnh (báo, tạp chí, sách, tài liệu tuyên truyền) được số hóa, phân phối trên nền tảng số và tích hợp vào kho dữ liệu văn hóa dùng chung của tỉnh.

- 100% hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu ngành được phê duyệt cấp độ an toàn thông tin và triển khai phương án bảo đảm an ninh mạng theo quy định.

- Hình thành và phát triển một số sản phẩm, dịch vụ công nghiệp văn hóa số đặc sắc gắn với tiềm năng, lợi thế của Hà Tĩnh như: du lịch văn hóa, nghệ thuật biểu diễn, dân ca ví, giặm Nghệ Tĩnh, lễ hội truyền thống.

3. Tầm nhìn đến năm 2045:

Hà Tĩnh xây dựng được hệ sinh thái văn hóa, du lịch số toàn diện, hiện đại, thông minh và tính tương tác cao; văn hóa số và du lịch thông minh trở thành một trong những động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội bền vững của tỉnh. Các sản phẩm công nghiệp văn hóa số và sản phẩm du lịch số mang bản sắc Hà Tĩnh có sức lan tỏa trong nước và quốc tế; các giá trị văn hóa truyền thống, tài nguyên du lịch được bảo tồn, phát huy hiệu quả trên môi trường số, góp phần nâng cao sức mạnh mềm văn hóa và hình ảnh du lịch Hà Tĩnh trong thời kỳ chuyển đổi số và hội nhập quốc tế.

II. YÊU CẦU

- Triển khai thực hiện đầy đủ, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp được xác định trong Đề án phê duyệt tại Quyết định số 611/QĐ-TTg ngày 04/4/2026 của Thủ tướng Chính phủ; các quan điểm, định hướng, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm tại các chương trình, kế hoạch chuyển đổi số của quốc gia, của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch và của tỉnh bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tiễn và đặc điểm văn hóa của tỉnh Hà Tĩnh.

- Phát huy tính chủ động, sáng tạo của các cơ quan, đơn vị trong tổ chức triển khai; phân công trách nhiệm rõ ràng, tránh chồng chéo, trùng lặp; tăng cường phối hợp liên ngành, liên cấp.

- Ưu tiên bảo tồn, phát huy di sản văn hóa và tài nguyên du lịch của tỉnh gắn với chuyển đổi số, đặc biệt là các giá trị văn hóa phi vật thể, di tích lịch sử, khu điểm du lịch và danh lam thắng cảnh đặc trưng của Hà Tĩnh.

- Đảm bảo an toàn thông tin, an ninh mạng trong quá trình triển khai các hoạt động chuyển đổi số; bảo vệ chủ quyền dữ liệu văn hóa, quyền sở hữu trí tuệ và lợi ích hợp pháp của các tổ chức, cá nhân.

- Sử dụng hiệu quả các nguồn lực tài chính, nhân lực, cơ sở vật chất hiện có; huy động tối đa sự tham gia của các doanh nghiệp, tổ chức, cộng đồng và người dân trong quá trình chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa và du lịch.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Hoàn thiện thể chế, chính sách và pháp luật

- Rà soát, nghiên cứu sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất ban hành mới các cơ chế, chính sách, quy định quản lý nhà nước liên quan đến chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và du lịch bảo đảm phù hợp quy định của Trung ương, định hướng chuyển đổi số của tỉnh và điều kiện thực tiễn của Hà Tĩnh.

- Xây dựng cơ chế quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu số ngành văn hóa, du lịch thống nhất, đồng bộ; bảo đảm liên thông với cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh và cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

- Rà soát, chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số trong công tác quản lý, điều hành, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, giải quyết thủ tục hành chính trong lĩnh vực văn hóa và du lịch.

- Xây dựng cơ chế khuyến khích tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân tham gia số hóa dữ liệu văn hóa, phát triển sản phẩm văn hóa số, du lịch số; thúc đẩy xã hội hóa, hợp tác công - tư trong triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa và du lịch.

2. Huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực tài chính

- Bố trí ngân sách tỉnh hàng năm cho công tác chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và du lịch; ưu tiên tập trung nguồn lực cho các nhiệm vụ trọng tâm: xây dựng hạ tầng số, số hóa di sản, đào tạo nhân lực số.

- Rà soát, lồng ghép nguồn vốn chuyển đổi số từ Chương trình mục tiêu quốc gia về phát triển văn hóa, Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi, Chương trình xây dựng nông thôn mới và các chương trình, đề án có liên quan trên địa bàn tỉnh.

- Thí điểm mô hình hợp tác công - tư trong phát triển hạ tầng văn hóa số, kho dữ liệu mở và không gian trải nghiệm số tại Hà Tĩnh; ban hành chính sách ưu đãi về thuế, đất đai, tín dụng đối với doanh nghiệp đầu tư vào phát triển sản phẩm, dịch vụ văn hóa số mang bản sắc địa phương.

- Tăng cường huy động nguồn lực xã hội hóa, thu hút đầu tư trong nước và quốc tế cho hoạt động chuyển đổi số văn hóa và du lịch; nghiên cứu, đề xuất cơ

chế hỗ trợ, ươm tạo các sản phẩm văn hóa - công nghệ, khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa số, du lịch số.

- Khuyến khích doanh nghiệp viễn thông, công nghệ thông tin, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực văn hóa, du lịch tham gia đầu tư phát triển hạ tầng số, nền tảng số và các sản phẩm văn hóa số, du lịch số của tỉnh.

3. Phát triển nguồn nhân lực số cho ngành văn hóa, du lịch

- Tăng cường đào tạo, bồi dưỡng kiến thức về hạ tầng số, nền tảng số, dữ liệu và kỹ năng số cơ bản và nâng cao, phù hợp với từng vị trí công tác; đặc biệt chú trọng đội ngũ cán bộ quản lý, lãnh đạo, nhân lực của các bảo tàng, thư viện, nhà hát, khu/điểm du lịch, cơ sở lưu trú, doanh nghiệp lữ hành và các lĩnh vực chuyên ngành văn hóa, du lịch khác.

- Phát triển đội ngũ chuyên gia, cán bộ chuyên trách và lực lượng dẫn dắt chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và du lịch. Hình thành mạng lưới chuyên gia số lĩnh vực văn hóa, du lịch tại địa phương.

- Tăng cường hợp tác đào tạo, bồi dưỡng nhân lực văn hóa - công nghệ - đổi mới sáng tạo, chú trọng kỹ năng quản trị điểm đến thông minh, truyền thông số, marketing số và thương mại điện tử du lịch.

- Hình thành mạng lưới cộng tác viên chuyển đổi số cấp cơ sở. Tuyển chọn và bồi dưỡng lực lượng cộng tác viên số tại các thôn, bản, làng văn hóa, cộng đồng dân cư, điểm du lịch cộng đồng, đặc biệt tại vùng sâu, vùng xa, dân tộc thiểu số, để hỗ trợ số hóa dữ liệu văn hóa, tài nguyên du lịch và hướng dẫn người dân sử dụng các nền tảng số.

- Phối hợp với các cơ sở đào tạo trong và ngoài tỉnh xây dựng chương trình đào tạo chuyên sâu về văn hóa số, du lịch thông minh, quản trị di sản số, công nghệ biểu diễn nghệ thuật.

- Tổ chức các chương trình phổ cập kỹ năng số và hướng dẫn sử dụng các nền tảng văn hóa số, du lịch số cho nhóm yếu thế như người cao tuổi, người khuyết tật, đồng bào dân tộc thiểu số và người dân vùng sâu, vùng xa trên địa bàn tỉnh.

- Đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho phóng viên, biên tập viên, nhà xuất bản, đội ngũ làm công tác xúc tiến quảng bá du lịch; xây dựng lực lượng “phóng viên số”, “nhà xuất bản số” và “đại sứ truyền thông số du lịch” chuyên nghiệp; đảm bảo an toàn thông tin, bảo vệ bản quyền số và đấu tranh chống tin giả trên môi trường báo chí - xuất bản số.

4. Phát triển hạ tầng số và bảo đảm an toàn, an ninh mạng

- Xây dựng, phát triển hệ thống hạ tầng số dùng chung toàn ngành văn hóa, du lịch. Tập trung hoàn thiện nền tảng di sản số, nền tảng du lịch thông minh, nền tảng thư viện số và các nền tảng dữ liệu chuyên ngành của lĩnh vực nghệ thuật biểu diễn, mỹ thuật, du lịch... theo mô hình chia sẻ dùng chung và chia sẻ trên nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP), kết nối Trục liên thông quốc gia (NGSP).

- Kết nối, tích hợp dữ liệu văn hóa, du lịch với Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) tỉnh Hà Tĩnh; xây dựng các bảng điều khiển (dashboard) phục vụ theo dõi, phân tích và đánh giá tình hình hoạt động văn hóa, du lịch, lượng

khách, phản ánh của người dân và du khách, hiệu quả quảng bá trên môi trường số nhằm hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành, hoạch định chính sách và dự báo phát triển ngành văn hóa, du lịch.

- Triển khai đồng bộ các ứng dụng trọng tâm của nền tảng số dùng chung ngành du lịch để phát triển các sản phẩm du lịch số gắn với tài nguyên và đặc trưng của địa phương, đồng thời khai thác hiệu quả dữ liệu từ các hệ thống dùng chung phục vụ công tác điều hành, theo dõi và đánh giá kết quả triển khai.

- Khuyến khích thực hiện thanh toán điện tử trong lĩnh vực du lịch, hướng tới hình thành hệ sinh thái du lịch không dùng tiền mặt trên địa bàn tỉnh.

- Đầu tư trang thiết bị công nghệ số cho Bảo tàng Hà Tĩnh, Thư viện tỉnh, Nhà hát Nghệ thuật truyền thống tỉnh, Trung tâm Văn hóa, Điện ảnh và Xúc tiến du lịch tỉnh và các nhà văn hóa cấp xã; từng bước trang bị màn hình tương tác, thiết bị chiếu, hệ thống thuyết minh tự động, wifi công cộng và đường truyền Internet tốc độ cao phục vụ người dân và du khách.

- Ứng dụng công nghệ đám mây, trí tuệ nhân tạo (AI), thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), Internet vạn vật (IoT) trong quản lý, bảo tồn di sản, quảng bá điểm đến, phát triển sản phẩm du lịch số và nâng cao trải nghiệm văn hóa số, du lịch số cho người dân, du khách.

- Xây dựng nền tảng báo chí số tích hợp làm nền tảng dùng chung cho các cơ quan báo chí tỉnh, hỗ trợ thu thập tin tức thời sự, sản xuất nội dung đa phương tiện, ứng dụng AI trong biên tập, kiểm chứng thông tin và phân tích dữ liệu độc giả và quảng bá hình ảnh văn hóa, du lịch Hà Tĩnh trên môi trường số.

- Xây dựng đài truyền thanh cấp xã, hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông trên toàn tỉnh, kết nối Internet, hỗ trợ phát sóng trực tiếp, thu phát âm thanh số và tích hợp bảng tin điện tử công cộng; chuyển tải thông tin thiết yếu, quảng bá văn hóa, du lịch và các sự kiện của địa phương trên nền tảng số đến với Nhân dân và du khách.

- Xây dựng, triển khai các giải pháp bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng đối với hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu và nền tảng số ngành văn hóa, du lịch; thực hiện sao lưu, bảo mật dữ liệu số theo quy định, bảo đảm an toàn dữ liệu di sản, dữ liệu du lịch và thông tin người dùng trên môi trường số.

5. Số hóa di sản và tài nguyên văn hóa và phát triển du lịch thông minh Hà Tĩnh

- Thực hiện số hóa di sản văn hóa Hà Tĩnh, bao gồm di sản văn hóa vật thể, di sản văn hóa phi vật thể, trong đó ưu tiên các di sản văn hóa vật thể, phi vật thể và di sản tư liệu được UNESCO ghi danh; các di tích quốc gia đặc biệt, các bảo vật quốc gia, các di sản văn hóa phi vật thể quốc gia và các di tích quốc gia có nguy cơ mai một, xuống cấp.

- Thực hiện số hóa các khu, điểm du lịch trọng điểm trên địa bàn thông qua việc xây dựng cơ sở dữ liệu số thống nhất, bao gồm hình ảnh, video, dữ liệu 3D/VR và hệ thống thuyết minh đa ngôn ngữ. Dữ liệu được chuẩn hóa theo khung dữ liệu du lịch quốc gia, tích hợp mã QR và bản đồ số, bảo đảm khả năng khai thác, chia sẻ và nâng cao trải nghiệm cho du khách.

- Xây dựng cơ sở dữ liệu về văn hóa, thể thao và du lịch phục vụ công tác quản lý nhà nước, nghiên cứu, giáo dục, quảng bá và phát huy giá trị di sản văn hóa Hà Tĩnh trong thời kỳ chuyển đổi số và hội nhập quốc tế. Kết nối, đồng bộ cơ sở dữ liệu du lịch Hà Tĩnh với Hệ thống cơ sở dữ liệu du lịch Việt Nam.

- Xây dựng phiên bản số cho Bảo tàng Hà Tĩnh hướng tới hình thành trung tâm bảo tồn và bảo quản số cấp tỉnh; phát triển các bộ sưu tập số tương tác, ứng dụng tham quan thực tế ảo (VR tour), trải nghiệm thực tế tăng cường (AR) và các mô hình kinh tế sáng tạo trong lĩnh vực bảo tàng, góp phần hình thành sản phẩm du lịch số đặc trưng của Hà Tĩnh.

- Triển khai xây dựng thư viện số; thực hiện số hóa có trọng tâm, trọng điểm, ưu tiên tài liệu in cổ, quý hiếm, địa chí, thư tịch, tài liệu nghe nhìn và các loại hình tư liệu di sản văn hóa gắn với tri thức bản địa, bảo đảm tính toàn vẹn, xác thực và giá trị sử liệu của dữ liệu số; đồng thời phục vụ nghiên cứu, học tập và phát triển nội dung du lịch văn hóa địa phương.

- Tích hợp các dịch vụ đọc trực tuyến, mượn, trả tài liệu điện tử và tải về an toàn, bảo đảm bảo vệ bản quyền tài liệu số; phát triển các ứng dụng di động để mở rộng khả năng tiếp cận, giúp người dân học tập mọi lúc, mọi nơi; kết nối dữ liệu thư viện số với các lĩnh vực văn hóa, giáo dục, nghiên cứu, sáng tạo và du lịch nhằm mở rộng khả năng tiếp cận và sử dụng tri thức số trong cộng đồng.

- Số hóa tư liệu nghệ thuật trình diễn dân gian tiêu biểu của tỉnh như Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh, Ca trù, Trò kiêu; xây dựng cơ sở dữ liệu về các nghệ sĩ, nghệ nhân dân gian tiêu biểu; số hóa các tác phẩm nghệ thuật và di sản nghệ thuật truyền thống đặc sắc của Hà Tĩnh gắn với phát triển sản phẩm du lịch văn hóa, du lịch trải nghiệm và quảng bá hình ảnh địa phương trên môi trường số.

6. Phát triển văn hóa số, du lịch số

- Thúc đẩy phát triển các mô hình kinh tế số trong lĩnh vực văn hóa dựa trên tài nguyên văn hóa số đặc trưng của địa phương; hỗ trợ các doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo trong lĩnh vực văn hóa số tại Hà Tĩnh; khuyến khích phát triển các sản phẩm số gắn với di sản, văn hóa bản địa và trải nghiệm du lịch thông minh.

- Phát triển nền tảng trực tuyến phục vụ biểu diễn nghệ thuật, tổ chức sự kiện văn hóa số; hỗ trợ các đơn vị nghệ thuật công lập của tỉnh ứng dụng công nghệ livestream, on-demand, thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR), tương tác số trong hoạt động biểu diễn và quảng bá du lịch, kết nối với thị trường du lịch trong nước, quốc tế.

- Xây dựng và hình thành một số sản phẩm công nghiệp văn hóa đặc sắc, gắn với tiềm năng, lợi thế của Hà Tĩnh: du lịch văn hóa, du lịch trải nghiệm, nghệ thuật biểu diễn, lễ hội truyền thống, ẩm thực, làng nghề và các sản phẩm lưu niệm sáng tạo.

- Định hướng phát triển sản phẩm du lịch kết hợp chăm sóc sức khỏe (khám chữa bệnh và dưỡng sinh) trên nền tảng số, kết nối chuỗi dịch vụ giữa du khách - cơ sở y tế - khu nghỉ dưỡng - doanh nghiệp lữ hành.

7. Nâng cao hiệu quả thông tin, tuyên truyền, giáo dục và quảng bá du

lịch số

- Tăng cường truyền thông, giáo dục và phổ biến kiến thức về chuyển đổi số văn hóa, du lịch trong cộng đồng; xây dựng và duy trì chuyên trang, chuyên mục về văn hóa số, du lịch thông minh trên Cổng Thông tin điện tử tỉnh, Báo và Phát thanh Truyền hình tỉnh và các kênh truyền thông số khác.

- Đổi mới phương thức quảng bá, xúc tiến du lịch theo hướng chuyển dịch toàn diện sang môi trường số, bảo đảm tính chủ động, linh hoạt, cá nhân hóa nội dung và tiếp cận đúng đối tượng mục tiêu; tăng cường ứng dụng dữ liệu số, nền tảng số và công nghệ phân tích hành vi khách du lịch trong hoạt động truyền thông, quảng bá điểm đến Hà Tĩnh.

- Xây dựng và vận hành Cổng thông tin du lịch tỉnh Hà Tĩnh là điểm truy cập tập trung, tích hợp và điều phối các sản phẩm, nội dung và truyền thông về du lịch số trên địa bàn tỉnh; tích hợp với Ứng dụng Công dân số Hà Tĩnh (i-HaTinh), hệ thống phản ánh hiện trường, hệ thống thanh toán số, bản đồ số và các nền tảng số dùng chung của tỉnh để cung cấp thông tin, dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp và du khách; đồng thời kết nối, chia sẻ phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo điều hành.

- Xây dựng các tuyến nội dung tuyên truyền, quảng bá về văn hóa, lịch sử, truyền thống, danh lam thắng cảnh và sản phẩm du lịch đặc trưng của Hà Tĩnh trên các nền tảng số trong nước và quốc tế; sản xuất các sản phẩm truyền thông số (video, podcast, infographic, phim ngắn, clip trải nghiệm...) về di sản văn hóa, điểm đến và con người Hà Tĩnh.

- Thúc đẩy ứng dụng công nghệ số trong hoạt động quảng bá, xúc tiến du lịch; phát triển các sản phẩm truyền thông số có tính tương tác cao như video 360, thực tế ảo (VR/AR), bản đồ số du lịch, trải nghiệm trực tuyến và các nền tảng giới thiệu điểm đến thông minh, góp phần gia tăng sức hấp dẫn, khả năng tiếp cận và trải nghiệm của du khách trước, trong và sau chuyến đi.

- Đẩy mạnh quảng bá, truyền thông trên các nền tảng truyền thông số của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và các nền tảng số trong nước, quốc tế; tăng cường phối hợp với các doanh nghiệp công nghệ, nền tảng OTA, mạng xã hội và các đơn vị truyền thông nhằm nâng cao hiệu quả xúc tiến, tăng cường năng lực cạnh tranh và xây dựng hình ảnh điểm đến Hà Tĩnh chuyên nghiệp, hiện đại.

- Triển khai hệ thống giám sát thông tin trên môi trường mạng, phát hiện, xử lý và đấu tranh với tin giả, thông tin xấu độc ảnh hưởng đến văn hóa, du lịch, hình ảnh địa phương, bản sắc dân tộc trên không gian số tại địa bàn tỉnh.

- Tổ chức các cuộc thi, liên hoan sáng tạo văn hóa - công nghệ, truyền thông số và quảng bá du lịch cấp tỉnh; khuyến khích, hỗ trợ văn nghệ sĩ, nghệ nhân, cộng đồng, KOL/KOC, nhiếp ảnh gia, nhà sáng tạo trẻ sáng tạo nội dung số, lan tỏa giá trị văn hóa và hình ảnh du lịch Hà Tĩnh trên mạng xã hội và các nền tảng số.

- Đẩy mạnh tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp và cộng đồng làm du lịch về vai trò, ý nghĩa của chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và du lịch; khuyến khích người dân tham gia sáng tạo, chia sẻ và lan tỏa các giá trị văn hóa tốt đẹp, hình ảnh điểm đến thân thiện, văn minh trên môi trường

số; tăng cường sử dụng Ứng dụng Công dân số Hà Tĩnh (i-Hà Tĩnh) để tiếp nhận phản ánh, góp ý, quảng bá và cung cấp thông tin về các hoạt động văn hóa, du lịch trên địa bàn tỉnh.

8. Hợp tác và hội nhập quốc tế trong phát triển văn hóa, du lịch

- Mở rộng và tăng cường hợp tác với các tỉnh, thành phố trong cả nước và các tổ chức quốc tế trong lĩnh vực chuyển đổi số văn hóa, du lịch; chú trọng học hỏi kinh nghiệm từ các địa phương đi đầu và các quốc gia có nền công nghiệp văn hóa số, du lịch thông minh phát triển nhằm nâng cao năng lực quản lý, quảng bá và phát triển sản phẩm du lịch số của Hà Tĩnh.

- Tăng cường liên kết, hợp tác phát triển du lịch với các địa phương trong nước và quốc tế; đẩy mạnh kết nối với các tổ chức xúc tiến du lịch, doanh nghiệp công nghệ, nền tảng du lịch trực tuyến, hãng truyền thông quốc tế để quảng bá hình ảnh, điểm đến và sản phẩm du lịch Hà Tĩnh trên môi trường số.

- Phát huy vai trò của cộng đồng người Hà Tĩnh ở nước ngoài và các tổ chức, cá nhân quốc tế trong quảng bá, lan tỏa văn hóa, con người và hình ảnh du lịch Hà Tĩnh trên môi trường số.

- Tích cực tham gia các mạng lưới hợp tác quốc tế về văn hóa số, du lịch thông minh và công nghiệp sáng tạo; tranh thủ nguồn tài trợ, hỗ trợ kỹ thuật quốc tế cho các dự án số hóa di sản, phát triển du lịch số, đào tạo nhân lực số và xây dựng nền tảng văn hóa số, du lịch số địa phương.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Nguồn kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách tỉnh, ngân sách xã và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật; lồng ghép từ nguồn kinh phí các chương trình mục tiêu quốc gia có liên quan. Việc quản lý, sử dụng kinh phí thực hiện Kế hoạch bảo đảm đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả, tránh trùng lặp với các chương trình, đề án khác.

2. Khuyến khích huy động nguồn kinh phí từ các doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân trong và ngoài nước; sử dụng nguồn kinh phí lồng ghép trong các chương trình, đề án liên quan đã được phê duyệt.

3. Hằng năm, các sở, ban, ngành, UBND các xã, phường xây dựng dự toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ được phân công, tổng hợp gửi Sở Tài chính để trình UBND tỉnh xem xét, quyết định.

V. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

- Là cơ quan thường trực, chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch. Chủ trì xây dựng danh mục nhiệm vụ ưu tiên thực hiện chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa, du lịch theo từng giai đoạn; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện.

- Chủ trì triển khai nền tảng chuyên ngành thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và du lịch trên địa bàn tỉnh; xây dựng, kết nối và khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu số về văn hóa, du lịch; thúc đẩy phát triển hệ sinh thái du lịch thông minh, nền tảng quảng bá số và các ứng dụng phục vụ du khách.

- Phối hợp với Trung tâm Thông tin du lịch (Cục Du lịch Quốc gia Việt

Nam) và các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai các nền tảng số dùng chung; kết nối, tích hợp dữ liệu du lịch của tỉnh với hệ thống cơ sở dữ liệu ngành du lịch; đồng thời phối hợp đào tạo, hướng dẫn nghiệp vụ, chuyển giao công nghệ và thí điểm các mô hình du lịch thông minh trên địa bàn tỉnh.

- Chủ trì triển khai các hoạt động truyền thông, xúc tiến quảng bá hình ảnh văn hóa, con người và du lịch Hà Tĩnh trên các nền tảng số trong nước và quốc tế; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ số, truyền thông số và các giải pháp du lịch thông minh nhằm nâng cao hiệu quả quảng bá, thu hút khách du lịch và phát triển thương hiệu điểm đến.

- Chủ trì phối hợp triển khai công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng nhân lực đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; hỗ trợ nâng cao năng lực số cho đội ngũ quản lý, doanh nghiệp và cộng đồng làm du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện của ngành văn hóa, thể thao và du lịch trước ngày 15/6/2026, làm cơ sở để các sở, ban, ngành, địa phương phối hợp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch này; đồng thời xây dựng đề cương báo cáo, biểu mẫu theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện định kỳ hàng tháng, hàng quý để chủ trì, phối hợp, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thống nhất, đồng bộ, kịp tiến độ quy định.

2. Sở Khoa học và Công nghệ

- Hướng dẫn kết nối, tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành văn hóa, du lịch với Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh, nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP), Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC), ứng dụng Công dân số Hà Tĩnh (i-HaTinh) và các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành theo quy định; hướng dẫn hoạt động phổ cập văn hóa số, du lịch số của Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn tỉnh, đặc biệt tại các xã miền núi, vùng sâu, vùng xa.

- Phối hợp, hỗ trợ nghiên cứu, thử nghiệm, ứng dụng các công nghệ số mới như trí tuệ nhân tạo (AI), dữ liệu lớn (Big Data), điện toán đám mây (Cloud Computing), Internet vạn vật (IoT), thực tế ảo (VR), thực tế tăng cường (AR) trong bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa, quảng bá du lịch và nâng cao trải nghiệm của người dân, du khách.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tham mưu rà soát, hoàn thiện các văn bản quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ liên quan đến lĩnh vực văn hóa số, du lịch số; hướng dẫn, hỗ trợ tổ chức, cá nhân xác lập và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ đối với các sản phẩm văn hóa số, du lịch số của tỉnh.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số, kiến thức về chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức ngành văn hóa và du lịch các cấp.

- Phối hợp Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thẩm định dự án đầu tư ứng dụng công nghệ thông tin, dự án ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Hướng dẫn, bảo đảm hạ tầng số, kết nối, liên thông và chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống; tích hợp với nền tảng số của tỉnh và hệ thống du lịch quốc gia.

- Hỗ trợ, kết nối và khuyến khích các doanh nghiệp công nghệ số, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh tham gia đề xuất sáng kiến, nghiên cứu, phát triển, ứng dụng và cung cấp các sản phẩm, giải pháp công nghệ phục vụ chuyển đổi số, quản lý, quảng bá văn hóa, du lịch và nâng cao trải nghiệm của người dân, du khách trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan tổng hợp dự toán ngân sách hàng năm; trình UBND tỉnh và cấp có thẩm quyền xem xét, bố trí kinh phí thực hiện Kế hoạch theo quy định.

- Xây dựng chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm trong đó ưu tiên thu hút các dự án liên quan đến lĩnh vực phát triển văn hóa số, du lịch số, đảm bảo đúng mục tiêu, định hướng thu hút đầu tư và phát huy thế mạnh của địa phương.

- Hướng dẫn các đơn vị về cơ chế tài chính, quản lý và sử dụng nguồn kinh phí thực hiện chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và du lịch theo đúng quy định của pháp luật.

4. Sở Giáo dục và Đào tạo

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai Đề án Giáo dục trải nghiệm văn hóa truyền thống cho học sinh trên nền tảng số; lồng ghép nội dung giáo dục về văn hóa số, di sản số, du lịch số phù hợp trong các hoạt động giáo dục trên địa bàn tỉnh.

- Nâng cao năng lực số của các cơ sở đào tạo ngành văn hóa, du lịch; phối hợp xây dựng tài liệu giảng dạy về văn hóa số, di sản số, du lịch số cho học sinh, sinh viên Hà Tĩnh.

5. Sở Nội vụ

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch; phối hợp nghiên cứu, tham mưu các cơ chế, chính sách phát triển nguồn nhân lực phục vụ chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa, du lịch theo quy định.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh; triển khai đào tạo, bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ dân tộc, tôn giáo ở cơ sở.

6. Sở Y tế

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan triển khai nền tảng số phục vụ du lịch y tế; phát triển sản phẩm du lịch kết hợp chăm sóc sức khỏe trên nền tảng số; kết nối chuỗi dịch vụ giữa du khách, cơ sở y tế, khu nghỉ dưỡng và doanh nghiệp lữ hành.

- Chỉ đạo, triển khai các nền tảng số phục vụ du lịch y tế như đặt lịch khám chữa bệnh trực tuyến, bảo lãnh viện phí và đồng bộ dữ liệu sức khỏe du khách.

7. Công an tỉnh

- Chủ trì thẩm định, phê duyệt và hướng dẫn phương án bảo đảm an toàn thông tin theo cấp độ cho các hạ tầng số, nền tảng số, hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu thuộc Kế hoạch theo thẩm quyền.

- Phối hợp triển khai hạ tầng số, kết nối LGSP tỉnh với hệ thống cơ sở dữ liệu chuyên ngành văn hóa, du lịch; hướng dẫn tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về dữ liệu và an toàn thông tin. Phối hợp phòng ngừa, phát hiện, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trên môi trường số liên quan đến hoạt động văn hóa, du lịch.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch quản lý hoạt động xây dựng, phát triển, bảo vệ, quản trị, xử lý, sử dụng dữ liệu; đảm bảo an ninh dữ liệu, đấu tranh phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực văn hóa số, du lịch số.

8. Báo và Phát thanh, Truyền hình Hà Tĩnh

- Chủ trì xây dựng các tuyến nội dung, chuyên trang tuyên truyền về văn hóa số, di sản văn hóa, du lịch thông minh, chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa, du lịch trên các nền tảng số; ứng dụng công nghệ AI, Big Data trong sản xuất, quản trị nội dung và phân tích hành vi tiếp nhận của công chúng.

- Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các đơn vị liên quan đẩy mạnh truyền thông, quảng bá hình ảnh điểm đến, sản phẩm du lịch Hà Tĩnh trên các phương tiện truyền thông số của địa phương và nền tảng số của Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam; tăng cường sản xuất nội dung truyền thông đa phương tiện (video, infographic, podcast) nhằm nâng cao hiệu quả quảng bá trên môi trường số.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trong việc triển khai các hoạt động truyền thông về chuyển đổi số văn hóa, du lịch; tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân, doanh nghiệp về văn hóa số, du lịch số; đấu tranh với tin giả, thông tin xấu độc trên không gian mạng liên quan đến văn hóa, bản sắc dân tộc.

9. Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan

- Xây dựng kế hoạch hoặc lồng ghép triển khai các nhiệm vụ có liên quan của Kế hoạch chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa, du lịch vào các chương trình, đề án, dự án ứng dụng công nghệ thông tin thuộc phạm vi quản lý.

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch thực hiện các dự án số hóa và phát triển nguồn tài nguyên văn hóa số, du lịch số liên ngành.

- Chủ động chia sẻ, kết nối dữ liệu chuyên ngành có liên quan với cơ sở dữ liệu văn hóa của tỉnh theo quy định.

10. Ủy ban nhân dân các xã, phường

- Bố trí nguồn lực và tổ chức triển khai các nhiệm vụ của Kế hoạch chuyển đổi số trong lĩnh vực văn hóa và du lịch tại địa phương; phân công đơn vị đầu mối theo dõi, đôn đốc thực hiện và định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch).

- Đẩy mạnh số hóa di sản văn hóa, tài nguyên du lịch và các giá trị đặc trưng của địa phương; xây dựng, cập nhật cơ sở dữ liệu về khu, điểm du lịch, di tích, cơ sở lưu trú và dịch vụ du lịch để phục vụ quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu trên các nền tảng số dùng chung của tỉnh và ngành du lịch.

- Chỉ đạo Phòng Văn hóa – Xã hội cấp xã phối hợp, hỗ trợ cơ sở triển khai các nhiệm vụ chuyển đổi số; hướng dẫn người dân, hộ kinh doanh và du khách

tiếp cận, sử dụng hiệu quả các dịch vụ văn hóa, du lịch và tiện ích số.

- Tổ chức cập nhật, chia sẻ dữ liệu văn hóa, du lịch của địa phương lên các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh; tích hợp thông tin, hình ảnh, điểm đến, sự kiện văn hóa, du lịch trên Ứng dụng Công dân số Hà Tĩnh (i-Hà Tĩnh); kết nối, chia sẻ dữ liệu phục vụ công tác giám sát, chỉ đạo, điều hành trên Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) của tỉnh.

- Vận động, hỗ trợ các cơ sở kinh doanh dịch vụ du lịch, điểm tham quan tham gia hệ sinh thái du lịch thông minh; triển khai thanh toán không dùng tiền mặt, vé điện tử, thuyết minh đa phương tiện và các giải pháp số phục vụ khách du lịch.

- Tăng cường ứng dụng mạng xã hội, ứng dụng du lịch, website và hệ thống truyền thanh cơ sở để quảng bá hình ảnh văn hóa, du lịch đặc trưng của địa phương; phát triển các sản phẩm văn hóa số, sản phẩm du lịch số gắn với lợi thế văn hóa, du lịch và kinh tế địa phương.

11. Hiệp hội du lịch tỉnh

- Phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tuyên truyền, vận động, hướng dẫn các doanh nghiệp kinh doanh dịch vụ du lịch, cơ sở lưu trú, điểm tham quan tích cực tham gia chuyển đổi số, chia sẻ dữ liệu trên Cổng thông tin du lịch tỉnh, nền tảng du lịch thông minh, ứng dụng i-HàTĩnh và các hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh theo quy định; nâng cao nhận thức và năng lực ứng dụng công nghệ trong hoạt động quản lý, kinh doanh, quảng bá văn hóa và du lịch.

- Là đầu mối kết nối, hỗ trợ các doanh nghiệp du lịch tiếp cận, khai thác hiệu quả các nền tảng số dùng chung của ngành; thúc đẩy liên kết, chia sẻ dữ liệu, quảng bá sản phẩm và kết nối dịch vụ giữa các doanh nghiệp du lịch trên địa bàn tỉnh.

- Khuyến khích doanh nghiệp ứng dụng các giải pháp số trong quản trị, quảng bá điểm đến, bán sản phẩm du lịch, thanh toán không dùng tiền mặt, bán đồ số, vé điện tử, thuyết minh đa phương tiện và nâng cao trải nghiệm du khách.

- Phối hợp tổ chức đào tạo, tập huấn kỹ năng số, marketing số, thương mại điện tử, kỹ năng truyền thông trên nền tảng số cho các doanh nghiệp du lịch, cộng đồng làm du lịch và các chủ thể tham gia phát triển sản phẩm văn hóa, du lịch địa phương.

- Tổng hợp ý kiến, kiến nghị của doanh nghiệp về cơ chế, chính sách, khó khăn, vướng mắc trong quá trình chuyển đổi số lĩnh vực văn hóa và du lịch; kịp thời đề xuất cơ quan quản lý nhà nước xem xét, giải quyết.

VI. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO

1. Định kỳ hằng năm, trước ngày 30/11, các cơ quan, đơn vị được phân công chủ trì các nhiệm vụ báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh, Cục Du lịch Quốc gia Việt Nam và Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì: (i) tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh về tình hình, kết quả thực hiện Kế hoạch này trước ngày 10 tháng 12 hàng năm và theo yêu cầu đột xuất của UBND tỉnh; (ii) tổ chức sơ kết vào năm 2028

và tổng kết vào năm 2030; đề xuất điều chỉnh, bổ sung, cập nhật nội dung Kế hoạch phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

Yêu cầu các sở, ban, ngành cấp tỉnh, UBND các xã, phường và các cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ chức năng, nhiệm vụ và nội dung phân công tại Kế hoạch này khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, phản ánh kịp thời về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, giải quyết./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy (để báo cáo);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (để báo cáo);
- Các sở, ban, ngành đoàn thể cấp tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các phường, xã;
- Chánh, Phó VP UBND tỉnh;
- Trung tâm TT&XTHTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, VX₃.



TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Nguyệt

Phụ lục:
CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
(Kèm theo Kế hoạch số /KH-UBND ngày / /2026 của UBND tỉnh)

TT	Tên nhiệm vụ/Giải pháp	Dự kiến kết quả đạt được	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành
1	Xây dựng cơ sở dữ liệu ngành văn hóa, thể thao và du lịch	CSDL văn hoá, thể thao và du lịch Hà Tĩnh kết nối vào Kho dữ liệu dùng chung của tỉnh phục vụ điều hành qua IOC.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	2026-2030
2	Chuyển đổi số trong ngành thư viện	Hiện đại hóa hệ thống thông tin cho Thư viện tỉnh Hà Tĩnh, đồng thời hỗ trợ khai thác liên thư viện trên địa bàn tỉnh, kết nối các thư viện tỉnh và thư viện tuyến xã phục vụ nhu cầu văn hóa của người dân tại Hà Tĩnh nói riêng và cả nước nói chung.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	2026-2030
3	Tạo lập cơ sở dữ liệu hiện vật và ứng dụng công nghệ số trong giới thiệu di sản tại Bảo tàng tỉnh Hà Tĩnh	Hoàn thành Số hóa hiện vật tiêu biểu; Mỗi hiện vật có mã QR riêng, liên kết tới trang thông tin chi tiết; Dữ liệu số hóa được đồng bộ và quản lý tập trung, sẵn sàng tích hợp với CSDL quốc gia về Di sản văn hóa.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	2026-2028
4	Ứng dụng chuyển đổi số trong bảo tồn và quảng bá nghệ thuật hát Ví, Giặm	Số hóa tư liệu nghệ thuật trình diễn dân gian tiêu biểu của tỉnh như Dân ca Ví, Giặm Nghệ Tĩnh,	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính và các đơn vị	2026-2028

	Nghệ Tĩnh	Ca trù, Trò kiêu; xây dựng cơ sở dữ liệu về các nghệ sĩ, nghệ nhân dân gian tiêu biểu; số hóa các tác phẩm nghệ thuật và di sản nghệ thuật truyền thống đặc sắc của Hà Tĩnh gắn với phát triển sản phẩm du lịch văn hóa, du lịch trải nghiệm và quảng bá hình ảnh địa phương trên môi trường số.		liên quan	
5	Xây dựng Bản đồ số về các lĩnh vực văn hóa, du lịch	Bản đồ số về lĩnh vực văn hóa, du lịch được xây dựng.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	2026-2030
6	Xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh	Hoàn thành việc xây dựng hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh đáp ứng yêu cầu Công văn số 2455/BTTTT-TTCS ngày 27/6/2023 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn nghiệp vụ về chức năng, tính năng kỹ thuật của Hệ thống thông tin nguồn trung ương và Hệ thống thông tin nguồn cấp tỉnh (Phiên bản 2.0).	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	2026
7	Triển khai các chương trình phổ cập kỹ năng số và hướng dẫn sử dụng các nền tảng văn hóa số, du lịch số cho nhóm yếu thế như người khuyết tật, người nghèo, trẻ em, đồng bào dân tộc thiểu số, đảm bảo có thể tiếp cận mọi lúc, mọi nơi qua môi trường số	Các chương trình phổ cập kỹ năng số và hướng dẫn sử dụng các nền tảng văn hóa số, du lịch số cho nhóm yếu thế được thực hiện.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Tài chính và các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên đến năm 2030

8	Truyền thông, giáo dục và phổ biến kiến thức nhằm nâng cao nhận thức, hình thành chuẩn mực, hành vi ứng xử văn hóa số, du lịch số trong cộng đồng, góp phần xây dựng môi trường văn hóa, du lịch lành mạnh, an toàn và nhân văn trên không gian số	Các chương trình truyền thông, giáo dục tăng cường nhận thức.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Khoa học và Công nghệ và các đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên đến năm 2030
9	Triển khai các giải pháp chuyển đổi số du lịch	Đưa vào ứng dụng và vận hành giải pháp chuyển đổi số du lịch để xây dựng hệ sinh thái du lịch thông minh, nâng cao chất lượng dịch vụ, năng lực quản lý và gia tăng trải nghiệm cho khách du lịch, góp phần phát triển du lịch bền vững và hội nhập quốc tế: - Hỗ trợ du khách trong và ngoài nước toàn diện và cung cấp thông tin theo thời gian thực; - Hỗ trợ đa ngôn ngữ, đa nền tảng và nội dung đa phương tiện; - Trải nghiệm du lịch ảo và thực tế tăng cường; - Đặt lịch thông minh, tích hợp bản đồ và định vị thông minh; - Tích hợp dữ liệu và phân tích; - Tích hợp sản phẩm OCOP và đặc sản địa phương; - Kết nối cộng đồng và chia sẻ trải nghiệm; - Tạo trải nghiệm ảo (VR/AR),	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Khoa học và Công nghệ và các địa phương, đơn vị liên quan	2026-2030

		thuyết minh tự động và cá nhân hóa thông tin, từ đó nâng cao trải nghiệm, giáo dục và bảo tồn di sản.			
10	Xây dựng và vận hành Cổng thông tin du lịch tỉnh Hà Tĩnh là điểm truy cập tập trung, tích hợp và điều phối các sản phẩm, nội dung và truyền thông về du lịch số trên địa bàn tỉnh; tích hợp với Ứng dụng Công dân số Hà Tĩnh, hệ thống phản ánh hiện trường phục vụ chỉ đạo điều hành và cung cấp thông tin, dịch vụ cho người dân, doanh nghiệp.	Cổng thông tin điện tử và Ứng dụng phục vụ du khách, người dân và doanh nghiệp trong hoạt động du lịch.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các đơn vị, địa phương liên quan	2026-2030
11	Triển khai các hoạt động truyền thông, xúc tiến quảng bá hình ảnh văn hóa, con người và du lịch Hà Tĩnh trên các nền tảng số trong nước và quốc tế	Các chương trình, truyền thông quảng bá hình ảnh văn hóa, con người và du lịch Hà Tĩnh.	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Báo và Phát thanh, truyền hình Hà Tĩnh và các cơ quan, địa phương, đơn vị liên quan	Nhiệm vụ thường xuyên đến năm 2030